TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**.
Số: **904**/2026/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 839/2025/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thảo thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Bích N, sinh năm 1956.

Số CCCD: 001156030858 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021.

Trú tại: A N, phường B, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Ông Đào Quang T, sinh năm 1960.

Số CCCD: 036060010219 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/4/2021.

Trú tại: Số D, ngõ C đường X, phường T, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đào Quang T: ông Nguyễn Quốc T1 – Luật sư Văn phòng luật sư T1 – L thuộc Đoàn luật sư thành phố H.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Ngọc T2, sinh năm 1957.

Số CCCD: 02657000488 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Ngọc T2: Bà Nguyễn Bích N, sinh năm 1956.

Cùng trú tại: A N, phường B, thành phố Hà Nội.

(Giấy ủy quyền số công chứng 26388/CCGD ngày 31 tháng 01 năm 2026)

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 10/7/2026, tổng số tiền mà ông Đào Quang T còn nợ ông Trần Ngọc T2, bà Nguyễn Bích N theo "Giấy vay vàng" ngày 29/11/2019, là: 2.326.800.000 (hai tỷ, ba trăm hai mươi sáu triệu, tám trăm nghìn) đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 1.800.000.000 (một tỷ tám trăm triệu) đồng.

- Nợ lãi: 516.800.000 (năm trăm mười sáu triệu, tám trăm nghìn) đồng (tính từ ngày 01/9/2023 – 07/7/2026 của nợ gốc 3.800.000.000 đồng với mức lãi suất 0,4%/tháng).

Từ ngày 11/7/2026, ông Đào Quang T tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên thỏa thuận là 01%/tháng.

Hai bên thống nhất toàn bộ số nợ gốc 1.800.000.000 (một tỷ tám trăm triệu) đồng nêu trên chậm nhất đến ngày 10/7/2027, ông Đào Quang T sẽ trả cho ông Trần Ngọc T2 và bà Nguyễn Bích N.

Nếu ông Đào Quang T trả toàn bộ số nợ gốc theo đúng thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì ông Trần Ngọc T2 và bà Nguyễn Bích N sẽ miễn toàn bộ số nợ lãi và lãi phát sinh cho ông Đào Quang T.

Trường hợp ông Đào Quang T không trả toàn bộ số nợ gốc cho ông Trần Ngọc T2 và và Nguyễn Bích N theo đúng thỏa thuận nêu trên thì ông Đào Quang T phải trả cho ông Trần Ngọc T2 và và Nguyễn Bích N toàn bộ số nợ lãi nêu trên và lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận là 01%/tháng trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí:

Ông Trần Ngọc T2, bà Nguyễn Bích N, ông Đào Quang T là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- THADS Khu vực 1 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tô Việt Anh